

Số: ~~447~~/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp cho thân nhân Chủ nhiệm hợp tác xã đã từ trần theo Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của nhà nước;

Căn cứ kết quả xét duyệt đợt cuối của Hội đồng thẩm định thành phố tại phiên họp ngày 04/01/2017;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 296/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp cho thân nhân Chủ nhiệm hợp tác xã đã từ trần theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ đối với 09 trường hợp ở 03 huyện. Tổng số tiền: 94.500.000 đồng (Chín mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

(có Danh sách kèm theo)

Kinh phí chi trả từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương của huyện theo quy định tại Điểm 5, Mục IV, Kế hoạch số 7762/KH-UBND ngày 21/10/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: An Lão, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã thuộc các huyện: An Lão, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên có liên quan; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CT, PCT Lê Khắc Nam;
- CPVP UBND TP;
- Như Điều 2;
- Các Phòng: VXNC, TC&NS, KTGSTĐKT;
- CV: NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam



DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP CHO THÂN NHÂN CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ ĐÃ TỪ TRẦN
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 250/QĐ-TTg NGÀY 29/01/2013 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Quyết định số ~~447~~ /QĐ-UBND ngày 01 / 3 /2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Thời gian làm Chủ nhiệm hợp tác xã quy mô toàn xã	Ngày, tháng, năm từ trần	Mức trợ cấp (đồng)
I. Huyện An Lão: 02 trường hợp, số tiền: 21.000.000 đồng						
1	Lê Văn Êm	26/8/1936	Xã An Thọ	Từ 4/1983 - 9/1984: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã An Thọ	12/9/2008	10.500.000
2	Lưu Văn Nhánh	1921	Xã Tân Dân	Từ 4/1974 - 10/1975: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Tân Dân	17/01/1990	10.500.000
II. Huyện Vĩnh Bảo: 04 trường hợp, số tiền: 42.000.000 đồng						
3	Vũ Văn Hồng	1926	Xã Vĩnh Tiến	Từ 7/1969 973 - 6/1975: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Vĩnh Tiến	30/8/2001	10.500.000
4	Bùi Quang Biên	1953	Xã Vĩnh An	Từ 3/1988 - 02/1989: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Vĩnh An	08/3/2004	10.500.000
5	Nguyễn Trọng Đãi	1946	Xã Hiệp Hòa	Từ 1975 - 1982: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Hiệp Hòa	19/10/2004	10.500.000
6	Nguyễn Ngọc Thư	1940	Xã Hiệp Hòa	Từ 01/1989 - 4/1991: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Hiệp Hòa	08/7/2007	10.500.000
III. Huyện Thủy Nguyên: 03 trường hợp, số tiền: 31.500.000 đồng						
7	Lê Đình Mạc	1938	Xã Dương Quan	Từ 01/1981 - 12/1982: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Dương Quan	05/5/2003	10.500.000

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Thời gian làm Chủ nhiệm hợp tác xã quy mô toàn xã	Ngày, tháng, năm từ trần	Mức trợ cấp (đồng)
8	Phạm Nho Bộ	1940	Xã Kiên Bái	Từ 4/1982 - 6/1986: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Kiên Bái	30/7/2003	10.500.000
9	Hoàng Đắc Cường	1950	Xã Kiên Bái	Từ 01/1981- 3/1982: Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp xã Kiên Bái	25/11/1989	10.500.000

Tổng cộng: 09 trường hợp

Tổng cộng số tiền: 94.500.000 đồng (Chín tư triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn)./. 